| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Y**<br>**TỈNH H** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

*Y M, ngày 23 tháng 10 năm 2024*

Số: **18**/2024/QĐST-KDTM

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 11/2024/TLST- KDTM ngày 24 tháng 7 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn**: Ngân hàng N.

Trụ sở: Số B L, phường T, quận B, Tp ..

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền thường xuyên: Ông Phạm Hồng S - Giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh huyện Y. Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Người được ông S ủy quyền lại: Ông Khúc Chí H - Phó giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh huyện Y.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn: Luật sư Phạm Thanh S1, Luật sư Nguyễn Thị Hải A, Luật sư Trịnh Thị H1 - Đều là Luật sư Văn phòng L. Địa chỉ: Tầng B, V, D T, N, Hà Nội.

*** Bị đơn**: Công ty TNHH N1;

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Văn T - Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phan Thị T1 là Phó giám đốc; (Giấy uỷ quyền ngày 01/8/2024).

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về nợ:** Ngân hàng N do ông Khúc Chí H làm người đại diện và Công ty TNHH N1 do bà Phan Thị T1 làm người đại diện đều công nhận tính đến **ngày 15/10/2024**, Công ty TNHH N1 còn nợ Ngân hàng N theo các hợp đồng tín dụng và các khế ước nhận nợ:

- Hợp đồng tín dụng số 2404LAV202202039 ngày 27/06/2022;
- Hợp đồng tín dụng số 2404LAV202202049 ngày 28/06/2022;
- Hợp đồng tín dụng số 2404LAV202202050 ngày 29/06/2022;
- Hợp đồng tín dụng số 2404LAV202202054 ngày 30/06/2022;
- Hợp đồng tín dụng số 2404LAV202202067 ngày 04/07/2022;
- Hợp đồng tín dụng số 2404LAV202202481 ngày 11/08/2022;
- Hợp đồng tín dụng số 2404LAV202202611 ngày 18/08/2022;
- Hợp đồng tín dụng số 2404LAV202202685 ngày 23/08/2022;
- Hợp đồng tín dụng số 2404LAV202202750 ngày 26/08/2022.

Tổng số nợ: **31.446.693.336** đồng, trong đó: Nợ gốc 27.585.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 3.827.906.358 đồng; nợ lãi quá hạn 33.786.978 đồng.

**2.2. Về phương án trả nợ:**

Ngân hàng N do ông Khúc Chí H làm người đại diện và Công ty TNHH N1 do bà Phan Thị T1 làm người đại diện thống nhất, Công ty TNHH N1 phải trả nợ cho Ngân hàng N theo lộ trình sau:

- Ngày 25/12/2024 trả nợ gốc 7.585.000.000 đồng;
- Ngày 25/03/2025 trả nợ gốc 5.000.000.000 đồng;
- Ngày 25/6/2025 trả nợ gốc 5.000.000.000 đồng;
- Ngày 25/9/2025 trả nợ gốc 5.000.000.000 đồng;
- Ngày 25/12/2025 trả nợ gốc 5.000.000.000 đồng và toàn bộ lãi trong hạn, lãi quá hạn đến ngày 15/10/2024 và tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 16/10/2024 theo các hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ cho đến khi Công ty TNHH N1 thanh toán hết nợ cho Ngân hàng N.

* Trường hợp Công ty TNHH N1 không trả được nợ vay hoặc trả không đầy đủ một trong các kỳ theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ (bao gồm nợ gốc, nợ lãi, các khoản phí và chi phí khác phát sinh (nếu có), cụ thể là:

91 xe ô tô chưa làm thủ tục đăng ký có phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng (có danh sách kèm theo) theo các Hợp đồng thế chấp số 01NH2022 ngày 27/06/2022; 02NH2022 ngày 28/06/2022; 03NH2022 ngày 29/06/2022; 04NH2022 ngày 30/06/2022; 05NH2022 ngày 04/07/2022; 01PNH2022 ngày 10/08/2022; 02PNH2022 ngày 18/08/2022; 03PNH2022 ngày 23/08/2022; 04PNH2022 ngày 26/08/2022; 05PNH2022 ngày 30/08/2022 và các văn bản sửa đổi hợp đồng thế chấp kèm theo giữa Ngân hàng N - Chi nhánh huyện Y II với Công ty TNHH N1.

* Trường hợp xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán khoản nợ thì Công ty TNHH N1 phải tiếp tục nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ (nợ gốc, nợ lãi, các khoản phí và chi phí khác phát sinh (nếu có) tại Ngân hàng N.

**2.3. Án phí**: Bị đơn Công ty TNHH N1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại là **69.723.000** đồng (*Sáu mươi chín triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn đồng*).

Ngân hàng N - Chi nhánh huyện Y II được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí là 69.500.000 đồng (*Sáu mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003224 ngày 24/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Yỹ;*
- *Chi cục thi hành án dân sự huyện Y;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Thị T**